TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/9/2023
V/v "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thức
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Cao Nho Trí
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023.

- *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Bé H**, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố Khánh C 2, phường Ba Ng, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Văn Ch**, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố Phú H, phường Cam Ph, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai Nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Bé H và ông Đặng Văn Ch tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam Ph, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 16 tháng 4 năm 2019.

Trong thời gian hôn nhân vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bị ông Chung đánh đập, nên bà H về nhà mẹ đẻ sống, khi đến thăm con, ông Ch không cho gặp con. Nay vợ chồng sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Đặng Văn Ch.

- Về con chung: Có 01 con chung là Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019, đối với cháu H đang ở với ông Ch nên giao cho bị đơn ông Đặng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Nguyên đơn không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn trình bày:* Bà Phan Thị Bé H đã bỏ nhà ra đi từ năm 2021 đến nay không quan tâm, chăm sóc chồng con nên tôi đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 con chung là Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019, đối với cháu H đang ở với bị đơn nên con chung bị đơn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Bị đơn không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về Nội dung: Đề nghị chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Phan Thị Bé H được ly hôn với ông Đặng Văn Ch. Về con chung: Giao con chung Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019 cho ông Đặng Văn Chung trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành, bà Phan Thị Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú, địa chỉ ổn định. Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp đã đầy đủ đảm bảo cho việc giải quyết vụ án nên Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn theo khoản 1 Điều 317 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án phát sinh thêm tình tiết mới có căn cứ cho việc chuyển vụ án sang giải quyết theo thủ tục thông thường theo quy định tại khoản 3 Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Bé H và ông Đặng Văn Ch kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam Ph, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 16 tháng 4 năm 2019. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn, bị đơn có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn, nguyên đơn, bị đơn khẳng định không còn tình cảm, bị đơn đã về sống tại nhà mẹ đẻ từ năm 2021

không còn sống chung với nguyên đơn, nay nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn, bị đơn ông Đặng Văn Ch đồng ý ly hôn.

Như vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Có 01 con chung cháu Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019 hiện tại cháu H đang ở với bị đơn. Giao con chung là Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019 cho ông Đặng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành, bà Phan Thị Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 228, Điều 271, Điều 273 và Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phan Thị Bé H được ly hôn với ông Đặng Văn Ch.

2/ Về con chung:

- Giao con chung là Đặng Phan Ngọc H, sinh ngày 11/10/2019 cho ông Đặng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành. Bà Phan Thị Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4/ Án phí: Bà Phan Thị Bé H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo thủ tục rút gọn là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000555 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Phan Thị Bé H còn phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn.

5/ Quy định: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Phú, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Phùng Văn Thức